

Bản dịch Bảng dữ liệu dự án này dựa trên bản gốc bằng Tiếng Anh ra ngày 18 tháng 6 năm 2015.



## Bảng Dữ liệu Dự án

Bảng Dữ liệu Dự án (PDS) bao gồm các thông tin tóm tắt về một dự án hoặc một chương trình cụ thể. Do Bảng Dữ liệu Dự án mô tả các hoạt động đang trong quá trình thực hiện nên một số thông tin có thể chưa được đưa vào bảng dữ liệu đầu tiên, những thông tin này sẽ được bổ sung khi có dữ liệu. Các thông tin về dự án đề xuất chỉ mang tính dự báo.

**Ngày đăng Bảng Dữ liệu Dự án** –

**Ngày cập nhật Bảng Dữ liệu Dự án** 27 tháng 4 năm 2015

**Tên Dự án** Hiệu quả năng lượng cho cấp nước tại Tp Hồ Chí Minh

**Quốc gia** Việt Nam

**Mã số Dự án/Chương trình** 46265-001

**Trạng thái của Dự án** Đã được phê duyệt

**Địa điểm Dự án** –

Trong quá trình chuẩn bị bất kỳ chiến lược đối tác quốc gia, tài trợ dự án, hoặc khi đề cập, hoặc khi nêu danh hoặc tham chiếu tới bất kỳ vùng lãnh thổ hoặc địa bàn cụ thể nào trong văn kiện này, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) không có ý định đưa ra bất kỳ nhận định nào về tình trạng pháp lý hay bất kỳ hiện trạng nào của vùng lãnh thổ hoặc địa bàn đó.

**Lĩnh vực** Cấp nước và các dịch vụ và cơ sở hạ tầng đô thị khác

**Phân ngành** Cấp nước và vệ sinh

**Chương trình nghị sự chiến lược** Tăng trưởng bền vững về môi trường (ESG)  
Tăng trưởng kinh tế đồng đều (IEG)

**Động lực thay đổi** Bình đẳng và Lồng ghép Giới (GEM)  
Quản trị quốc gia và phát triển năng lực (GCD)  
Quan hệ đối tác (PAR)

**Bình đẳng Giới và Phân loại về Lồng ghép Giới** Tiêu chí 3: Có một số yếu tố giới (SGE)

**Các bên tài trợ dự án** –

## ■ Tài trợ

Phương thức Hỗ trợ	Mã số phê duyệt	Nguồn tài trợ	Giá trị tài trợ được phê duyệt (ngàn \$)
Viện trợ không hoàn lại	0365	Quỹ Năng lượng Sạch Châu Á	2.000
<b>TỔNG GIÁ TRỊ</b>			<b>2.000 ngàn đô la Mỹ</b>

## ■ Các tiêu chí Bảo trợ xã hội

Để biết thêm thông tin về các tiêu chí bảo trợ xã hội, mời truy cập đường link sau <http://www.adb.org/site/safeguards/safeguard-categories>

Môi trường	C
Tái định cư bắt buộc	C
Dân tộc Bản địa	C

## ■ Tóm tắt các vấn đề xã hội và môi trường

### Các khía cạnh về môi trường

Không có thông tin

### Tái định cư bắt buộc

Không có thông tin

### Dân tộc Bản địa

Không có thông tin

## ■ Tham vấn, Sự tham gia và Truyền thông với các bên liên quan

### Trong quá trình thiết kế dự án

Trong khi phạm vi của cấp nước trung bình tại thành phố Hồ Chí Minh (HCMC) đạt 82% thì tại một số khu vực tỷ lệ này chỉ đạt 60%. Nhiều hộ gia đình do không tiếp cận được với hệ thống cấp nước của công ty SAWACO phải trả chi phí vượt quá khung giá nước chính thức cụ thể dao động từ 4.000 đồng đến 10.000 đồng/m<sup>3</sup>. Chi phí cấp nước bằng bồn gần như cao gấp đôi mức phí chính thức. Tỷ lệ nghèo trung bình 12% tại HCMC thực chất chưa phản ánh được tỷ lệ hơn 50% tại một số quận và huyện. Những người nghèo này là dân ngụ cư lâu đời và dân nhập cư. Trong khi dự án sẽ cung cấp nguồn nước sạch và phù hợp chi phí cho tất cả người sử dụng như hộ gia đình, các cơ sở công nghiệp, doanh nghiệp thương mại và các cơ quan công (ví dụ các toà nhà công), dự án cũng có những đặc tính đặc biệt như đảm bảo cho người nghèo được tiếp cận tới hệ thống cấp nước của công ty SAWACO. Thực hiện Nghị định 117/2007 và Nghị định 124/2011, đầu nối miễn phí, tính chi phí theo thực tế sử dụng và cơ chế bù giá sẽ là những đặc điểm chủ chốt đảm bảo cấp nước tới 100% các hộ gia đình nghèo và các hộ gia đình có chủ hộ là nữ giới nằm trong vùng dự án. Một số các buổi tham vấn cộng đồng đã được tổ chức trong thời gian chuẩn bị dự án, gồm cả 4 hội thảo and một buổi họp tổng kết về vấn đề tái định cư; các khảo sát về chi phí phù hợp và nguyện vọng chi trả, cũng như một buổi tham vấn về giá nước. Bên cạnh đó, một Đánh giá Xã hội yêu cầu 7 nhóm thảo luận và một khảo sát 600 hộ dân đã đưa ra thông tin chi

---

tiết về tình hình cấp nước tại các hộ gia đình, kể cả loại hình và phạm vi, kinh nghiệm giải quyết vấn đề, các chiến lược giải quyết của các hộ gia đình, thái độ và quan điểm về vấn đề nước cũng như nguyện vọng chi trả cho những dịch vụ cải thiện hơn.

---

### **Trong quá trình thực hiện Dự án**

Tham vấn và có sự tham gia sẽ là một cấu phần của phương pháp tiếp cận dựa vào cộng đồng ở cấp cơ sở đối với lĩnh vực cấp nước có bao gồm (i) một chính sách vì người nghèo, (ii) dịch vụ nước có sự tham gia và (iii) thông tin và truyền thông tới khách hàng. Hoạt động tham vấn và tham gia sẽ bao gồm tham vấn với người nghèo và các tổ chức phi chính phủ về việc lập kế hoạch và triển khai các dịch vụ về nước sạch; thành lập các tổ chức giám sát ở cấp cộng đồng có đại diện từ cộng đồng đó; các buổi họp và tham vấn; trao đổi giữa SAWACO và các tổ chức giám sát cấp cộng đồng; các ý kiến đóng góp của cộng đồng được đưa vào các hoạt động lập kế hoạch, thiết kế, và xây dựng; một cơ chế thông tin và truyền thông được triển khai hỗ trợ cho các buổi tham vấn và tham gia về dài hạn cũng như hỗ trợ xây dựng thể ý kiến đánh giá của người dân về hoạt động của công ty cấp nước và các quyền lợi của khách hàng.

---

## **■ Mô tả Dự án**

Dự án sẽ hỗ trợ cải thiện hiệu quả năng lượng và làm giảm các tác động của nguồn nước cũng như các-bon của công ty cấp nước Sài Gòn, công ty chịu trách nhiệm cấp nước tại HCMC. Dự án sẽ làm giảm hiệu ứng khí nhà kính bằng cách giảm lượng điện và nước tiêu thụ để cấp một đơn vị nước tới người sử dụng cuối cùng. Dự án sẽ tài trợ các dịch vụ tư vấn và các cầu phần đầu tư cho hiệu quả năng lượng.

---

## **■ Lý do lựa chọn Dự án và Mối liên hệ với Chiến lược Quốc gia/ Chiến lược Khu vực**

Trong giai đoạn hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị dự án của Dự án Cấp nước HCMC, công ty SAWACO đã thực hiện kiểm toán mức điện năng trong hoạt động của công ty. Báo cáo kiểm toán cho thấy đầu tư khoảng 5 triệu USD sẽ tiết kiệm được 25.000 mê-ga-oát/giờ trong một năm, nghĩa là 1,3 triệu USD/năm và giảm được khoảng 18.889 tấn các-bon đi-ô-xin (CO<sub>2</sub>) hàng năm. Viện trợ không hoàn lại trị giá 2 triệu USD cho đầu tư tiết kiệm điện năng sẽ trực tiếp mang lại khoảng 10.000 mê-ga-oát/giờ hàng năm hay 500.000 USD/năm đối với tiết kiệm năng lượng và giảm được khoảng 7.500 tấn các bon đi-ô-xin/năm. Dự án viện trợ không hoàn lại sẽ trực tiếp đóng góp vào việc đạt được các kết quả đầu ra của chương trình PFR1 bằng việc cải thiện hiệu quả của SAWACO thông qua tiết kiệm điện năng. Tiếp theo các kết quả từ báo cáo kiểm toán, SAWACO đã đầu tư vào một số hạng mục tiết kiệm năng lượng được xác định trong báo cáo kiểm toán là có thời gian thu hồi vốn nhanh, đặc biệt là trang bị cho các trạm bơm nước sạch các động cơ biến tần. Thông qua một viện trợ không hoàn lại trị giá 2 triệu USD từ Cơ chế Hợp tác Tài trợ Năng lượng Sạch thuộc Quỹ Năng lượng Sạch Châu Á, SAWACO yêu cầu hỗ trợ từ ADB đối với các khoản đầu tư bổ sung của toàn bộ quá trình cải tạo các trạm bơm nước, kể cả giảm thất thoát nước kỹ thuật và mức tiêu thụ điện từ đường dây. Theo dự án và các phương pháp cơ sở dành cho cải thiện hiệu quả bơm nước, SAWACO cũng sẽ tìm kiếm nguồn tài trợ bổ sung từ Cơ chế Phát triển Sạch. Chương trình hỗ trợ ngành trong chiến lược đối tác quốc gia của ADB dành cho Việt Nam giai đoạn 2012–2015 thống nhất với các chính sách của Chính phủ về hiệu quả năng lượng và cung cấp cơ sở hạ tầng. Sẽ cần có một đảm bảo cũng như là hiệu quả sử dụng nguồn nước tốt hơn như được nêu trong Kế hoạch Hoạt động ngành nước của ADB. Khoản viện trợ không hoàn lại này đã được sử dụng như một đồng vốn hạt nhân để tăng thêm hiệu quả đồng vốn đầu tư khác trong hiệu quả năng lượng. Khoản viện trợ không hoàn lại này sẽ được bồi hoàn từ các khoản tiết kiệm được trong chi phí vận hành. Loại hình đầu tư này sẽ được lồng ghép và nhân rộng tới các công ty cấp nước khác hiện đang tìm kiếm tài trợ trong các khoản vay tiếp theo của chương trình MFF.

---

## ■ Tác động Phát triển

Cải thiện hiệu quả hoạt động của công ty cấp nước SAWACO.

## ■ Kết quả Dự án

### Mô tả Kết quả

Hiệu quả năng lượng trong công ty cấp nước SAWACO. Hoạt động của SAWACO được cải thiện.

### Tiến độ thực hiện

## ■ Đầu ra của Dự án và Tiến độ Thực hiện

### Mô tả Đầu ra của Dự án

1. Nâng cao năng lực hiệu quả năng lượng của SAWACO. 2. Đầu tư vào tiết kiệm điện năng

### Tình hình Tiến độ Thực hiện (Đầu ra, Hoạt động, và Các vấn đề)

### Tiến độ Thực hiện Các mục tiêu Phát triển

–

### Tình hình Triển khai/Xây dựng

–

### Những thay đổi cơ bản

–

## ■ Các cơ hội cung cấp sản phẩm/dịch vụ cho Dự án

Ngày đăng quảng cáo đầu tiên –

Các dịch vụ tư vấn –

Mua sắm –

Thông báo Dịch vụ Tư vấn và Mua sắm

<http://www.adb.org/projects/46265-001/business-opportunities>

## ■ Lịch trình

Ngày thông qua Đề cương dự án –

Đoàn công tác thẩm định dự án Từ 24 đến 27 tháng 4 năm 2012

Họp Ủy ban Đầu tư 25 tháng 7 năm 2012

Ngày phê duyệt 17 tháng 10 năm 2013

## ■ Các mốc thời gian

Mã số phê duyệt	Ngày phê duyệt	Ký kết	Khoản vay có hiệu lực	Đóng tài khoản Dự án		
				Dự kiến ban đầu	Điều chỉnh	Thực tế
Viện trợ không hoàn lại 0365	17 tháng 10 năm 2013	26 tháng 5 năm 2014	26 tháng 9 năm 2014	30 tháng 6 năm 2016	–	–

## ■ Tiến độ Giải ngân và Trao thầu

Ngày	Mã số phê duyệt	ADB (ngàn \$)	Các bên khác (ngàn \$)	Phần trăm đạt được
<b>Cộng dồn Trao thầu</b>				
15 tháng 6 năm 2015	Viện trợ không hoàn lại 0365	0	0	0%
<b>Cộng dồn Giải ngân</b>				
15 tháng 6 năm 2015	Viện trợ không hoàn lại 0365	0	0	0%

## ■ Tình hình Thực hiện Các điều khoản

Các điều khoản được phân loại như sau: báo cáo tài chính dự án được kiểm toán, chính sách an toàn, các điều khoản xã hội, ngành, tài chính, kinh tế và các điều khoản khác. Việc thực hiện các điều khoản được đánh giá như sau: (i) Đạt – tất cả các điều khoản của từng loại được thực hiện, cho phép tối đa một điều khoản chưa được thực hiện, (ii) Đạt một phần – cho phép tối đa hai điều khoản trong loại đó chưa được thực hiện; (iii) Không đạt – có hơn 3 điều khoản trong loại đó chưa được thực hiện. Theo Chính sách Truyền thông 2011, xếp hạng về tuân thủ các điều khoản dành cho Bảng kê Tài chính Dự án chỉ được áp dụng cho các dự án có thư mời đàm phán sau ngày 2 tháng 4 năm 2012.

Mã số phê duyệt.	Tiêu chí						
	Ngành	Xã hội	Tài chính	Kinh tế	Tiêu chí khác	Bảo trợ xã hội	Bảng kê tài chính dự án
Viện trợ không hoàn lại 0365	–	–	–	–	–	–	–

## ■ Thông tin liên lạc và Chi tiết cập nhật

<b>Cán bộ ADB phụ trách Dự án</b>	Hubert M. Jenny (hjenny@adb.org)
<b>Vụ phụ trách Dự án</b>	Vụ Đông Nam Á
<b>Ban phụ trách Dự án</b>	Ban Nguồn nước và Phát triển Đô thị, Vụ Đông Nam Á
<b>Cơ quan chủ quản Dự án</b>	–

## ■ Các liên kết mạng

---

Trang web của Dự án

<http://www.adb.org/projects/46265-001/main>

---

Danh sách các tài liệu Dự án

<http://www.adb.org/projects/46265-001/documents>

---